

Số: 5064/UBND-TH

Bình Phước, ngày 04 tháng 12 năm 2024

V/v tiếp thu, giải trình ý kiến
của Ban Kinh tế - Ngân sách

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh tại Báo cáo số 82/BC-HĐND-KTNS ngày 21/11/2024 thẩm tra các dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 18 (cuối năm 2024), HĐND tỉnh khóa X;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 3661/SKHĐT-ĐKKD ngày 03/12/2024,

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo giải trình các ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách đối với dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

1. Nội dung thứ nhất:

a) Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:

Theo nội dung Tờ trình số 129/TTr-UBND ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh, các căn cứ pháp lý để xây dựng và ban hành Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 ban hành quy định về chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước, Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của quy định chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước và Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 ban hành quy định về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bình Phước không còn phù hợp nên cần phải bãi bỏ các nghị quyết. Tuy nhiên, nội dung trên chưa phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành về các trường hợp bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật (khoản 1 Điều 167 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định: “*Khi phát hiện văn bản quy phạm pháp luật do mình ban hành trái pháp luật thì Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân có trách nhiệm tự mình bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản*”. Điểm a khoản 1 Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định: “*Bãi bỏ toàn bộ văn bản được áp dụng trong trường hợp đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn hoặc toàn bộ quy định của văn bản trái, chồng chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội mà không cần thiết ban hành văn bản để thay thế*”. Đề nghị UBND tỉnh phân tích, làm rõ.

b) Giải trình:

(1) Đối với Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 và Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh:

Theo chủ trương của Lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND tỉnh qua các thời kỳ; UBND tỉnh đã giao cho Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh. Thời điểm ban đầu (năm 2004) ban hành theo thể thức Quyết định của UBND tỉnh và được rà soát chỉnh sửa nhiều lần; đến năm 2017 nâng lên thành Nghị quyết của HĐND tỉnh. Chủ trương chung của Lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ là xây dựng chính sách trên tinh thần tổng hợp tất cả các quy định của pháp luật của Trung ương về ưu đãi và hỗ trợ đầu tư mà nhà đầu tư được hưởng khi đầu tư trên địa bàn tỉnh để nhà đầu tư thuận tiện trong tìm hiểu, nghiên cứu; đây cũng là tài liệu để phục vụ các hội thảo, hội nghị xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước.

Thực chất nội dung của các Nghị quyết này chủ yếu là tổng hợp các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đã được quy định tại văn bản pháp luật của Trung ương như: Luật Đầu tư, Luật Đất đai, các luật về thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành. Việc ban hành các Nghị quyết về chính sách là nhiệm vụ chính trị quan trọng, đáp ứng yêu cầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thời điểm trước đây. Đến nay, qua rà soát, ngoài việc các căn cứ pháp lý ban hành đã được thay đổi, việc ban hành các Nghị quyết trên cũng chưa đảm bảo theo quy định, cụ thể:

(i) Tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 quy định: Văn bản quy phạm pháp luật không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khác. Các Nghị quyết của HĐND tỉnh chủ yếu là tổng hợp các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đã được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương; do vậy, không phù hợp với Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

(ii) Tại khoản 2 Điều 24 Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư quy định: *Các bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp không được ban hành chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trái với quy định của Luật Đầu tư, Nghị định này, pháp luật về thuế, ngân sách, đất đai và pháp luật có liên quan.*

Theo quy định nêu trên thì Nghị quyết của HĐND tỉnh được ban hành phải thỏa mãn 02 điều kiện đó là: (i) Không được quy định lại các nội dung đã được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương; (ii) Không được ban hành chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trái với quy định của Luật Đầu tư, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ, pháp luật về thuế, ngân sách, đất đai và pháp luật có liên quan.

Qua rà soát thì hiện nay việc ban hành Nghị quyết thay thế các Nghị quyết là không thỏa mãn các điều kiện nêu trên; do vậy, không thể ban hành Nghị quyết thay thế mà cần phải ban hành Nghị quyết bãi bỏ để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

(2) Đối với Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của HĐND tỉnh:

Luật Hợp tác xã, Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12/9/2024 của Chính phủ có quy định việc trình HĐND các cấp quyết định các chính sách hỗ

trợ đối với hợp tác xã trên địa bàn. Do vậy, UBND tỉnh xin rút lại nội dung trình bãi bỏ Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của HĐND tỉnh tại Tờ trình số 129/TTr-UBND ngày 31/10/2024 và sẽ chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tiếp tục nghiên cứu, tham mưu thực hiện theo quy định.

2. Nội dung thứ 2:

a) Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:

Luật Hợp tác xã, Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12/9/2024 của Chính phủ quy định việc trình HĐND các cấp quyết định các chính sách hỗ trợ đối với hợp tác xã trên địa bàn (quy định từ Điều 8 đến Điều 15 của Nghị định). Do đó, đề nghị UBND tỉnh phân tích làm rõ việc không thể ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung, thay thế các Nghị quyết của HĐND tỉnh để phù hợp với quy định mới của pháp luật. Trong đó cần phân tích cụ thể về tính phù hợp, không phù hợp của từng nội dung quy định tại Nghị quyết của HĐND tỉnh với quy định của pháp luật hiện hành; đề xuất xử lý.

b) Giải trình:

Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, UBND tỉnh xin rút lại nội dung trình bãi bỏ Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của HĐND tỉnh và sẽ chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tiếp tục nghiên cứu tham mưu thực hiện theo quy định.

3. Nội dung thứ 3:

a) Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:

Cần đánh giá về ảnh hưởng của việc bãi bỏ nghị quyết đối với các chính sách có liên quan khác trên địa bàn tỉnh; phương thức xử lý chuyển tiếp đối với các chính sách ưu đãi về tiền thuê đất, ưu đãi về thuế và một số nội dung chính sách ưu đãi khác mà các tổ chức, đơn vị đã được hưởng trong thời gian qua.

b) Giải trình:

Như đã giải trình tại mục 1, các Nghị quyết này chủ yếu là tổng hợp các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đã được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương như: Luật Đầu tư, Luật Đất đai, các luật về thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành. Khi bãi bỏ các Nghị quyết, chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật. Như vậy, sẽ không ảnh hưởng đến các chính sách có liên quan và không cần phương thức xử lý chuyển tiếp. Đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 4443/UBND-TH ngày 28/10/2024 về việc triển khai các chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư khi HĐND tỉnh bãi bỏ các Nghị quyết về chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư, trong đó đã giao các sở, ban, ngành tỉnh: Rà soát các văn bản pháp luật về chuyên ngành, nếu trong các văn bản đó có giao HĐND cấp tỉnh, UBND cấp tỉnh ban hành Nghị quyết, Quyết định để quy định chi tiết điều, khoản, điểm liên quan đến chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư thì tham mưu UBND tỉnh ban hành hoặc tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành theo quy định.

4. Nội dung thứ 4:



a) Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:

Tại khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “*Một văn bản quy phạm pháp luật có thể được ban hành để đồng thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ nội dung trong nhiều văn bản quy phạm pháp luật do cùng cơ quan ban hành trong các trường hợp nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ có liên quan chặt chẽ với nhau để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với văn bản mới được ban hành*”. Do đó, đề nghị UBND tỉnh phân tích về tính phù hợp khi xây dựng nội dung bãi bỏ Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 ban hành quy định về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bình Phước chung với nội dung bãi bỏ nghị quyết về chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư.

b) Giải trình:

Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, UBND tỉnh xin rút lại nội dung trình bãi bỏ Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của HĐND tỉnh và sẽ chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tiếp tục nghiên cứu tham mưu thực hiện theo quy định.

5. Nội dung thứ 5:

a) Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:

Đề nghị rà soát tên gọi của các dự thảo nghị quyết trình kỳ họp cuối năm 2024 của HĐND tỉnh để tránh trùng lặp vì tên gọi dự thảo nghị quyết theo Tờ trình số 129/TTr-UBND ngày 31/10/2024 và tên gọi dự thảo nghị quyết theo Tờ trình số 139/TTr-UBND ngày 11/11/2024 của UBND tỉnh đều là “**Bãi bỏ các nghị quyết của HĐND tỉnh Bình Phước**”.

b) Giải trình:

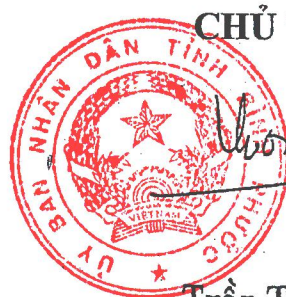
Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, UBND tỉnh xin chỉnh sửa lại tên dự thảo Nghị quyết thành: “*Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2022 và Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước*”.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét./.

(Gửi kèm dự thảo Nghị quyết đã tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TP;
- LĐVP, phòng TH;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Trần Tuệ Hiền

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: /2024/NQ-HĐND

DỰ THẢO LẦN 3
(tiếp thu ý kiến của Ban KT-NS)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Bãi bỏ Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2022 và Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;
Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;
Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QĐ15;
Xét Tờ trình số 129/TTr-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 82/BC-HĐND-KTNS ngày 21/11/2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các Nghị quyết sau

1. Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định về chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2. Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước Khóa X, Kỳ họp thứ mười tám thông qua ngày ... tháng ... năm 2024 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH và ĐT, Bộ TP (Cục kiểm tra văn bản);
- TTTU, TTHĐND, UBND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm PVHCC;
- LĐVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Thị Hằng